TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG HINH** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2019/QĐST-HNGĐ	*Sông Hinh, ngày 02 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 17/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phan Nguyễn Thị T, sinh năm 1989. Địa chỉ: Khu phố 7, thị trấn HR, huyện SH, tỉnh PY.
- Bị đơn: Anh Trần Ngọc T, sinh năm 1983. Địa chỉ: Khu phố 7, thị trấn HR, huyện SH, tỉnh PY.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Nguyễn Thị T và anh Trần Ngọc T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về hôn nhân: Chị Phan Nguyễn Thị T và anh Trần Ngọc T thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Chị Phan Nguyễn Thị T và anh Trần Ngọc T có 02 con chung tên Trần Ngọc Bảo N, sinh ngày 22/4/2009 và Trần Duy K, sinh ngày 22/5/2016. Sau khi ly hôn chị Phan Nguyễn Thị T nuôi con chung tên Trần

Ngọc Bảo N và Trần Duy K. Anh Trần Ngọc T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 6.000.000đ/02 con chung, kể từ tháng 5/2019 cho đến khai cháu N và cháu K thành niên và chấm dứt khi phát sinh một trong các điều kiện quy định tại điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm con chung, không ai được quyền cản trở. Nếu lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con của người đó.

* Về tài sản chung: Chị Phan Nguyễn Thị T và anh Trần Ngọc T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Chị Phan Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí DSST về cấp dưỡng nuôi con, được tính trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0012765 ngày 21 tháng 02 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện SH, tỉnh PY. Chị T đã thi hành xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Sông Hinh;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- CCTHADS huyện Sông Hinh;
- UBND T^2 Hai Riêng, huyện Sông Hinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Châu Kha